

Bản án số 43/2017/HSST
Ngày 18/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Quế.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Ngọc Mai;
2. Ông Nguyễn Trường Hải.

Thư ký phiên toà: Ông Lê Quang Dương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Tổng Phi Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2017/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2017; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2017/HSST-QĐ ngày 27/7/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trường S**, sinh năm 1997; tại Thành phố H; Nơi cư trú: Số 285/F6, đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường B, Quận T, Thành phố H; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; con ông (không rõ) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01. Bản án số 22/2016/HSST ngày 18/3/2016 của Toà án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị bắt tạm giam từ ngày 13/5/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Người bị hại:

Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1964. Nơi cư trú: 22, tổ 4, khu phố 2, thị trấn P, huyện G, tỉnh B. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Văn Thành, sinh năm 1964; Nơi cư trú: 44/19 Phan Xích Long, Phường B, Quận K, Thành phố H. Vắng mặt

2. Nguyễn Thanh B, sinh năm 1986; Nơi cư trú: 1707/1/10 tỉnh lộ 10, phường A, quận B, Thành phố H. Vắng mặt
3. Lê Văn T, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Ấp 4, xã Đ, huyện B, tỉnh B. Vắng mặt
4. Trần Nguyên N, sinh năm 1967; Nơi cư trú: 185 Đường CN11, phường S, quận T, Thành phố H. Vắng mặt
5. Nguyễn Đức T, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Thôn Đoàn kết, xã K, huyện G, Thành phố H. Vắng mặt
6. Trần Ngọc H, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Thôn 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh B.
Tạm trú tại: 351A, đường Tân Kỳ Tân Quý, phường T, quận T, Thành phố H. Vắng mặt
7. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990; Nơi cư trú: 285/F6 Cách Mạng Tháng Tám, Phường P, Quận L, Thành phố H.
Tạm trú tại: Ấp 1, xã Đ, huyện H, Thành phố H. Có mặt
- Người làm chứng:
Ông Trần Công D, sinh năm 1994; Nơi cư trú: 4/34, ấp 1, xã Đ, huyện H, Thành phố H. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Trường S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Sáng ngày 13/5/2017, Trần Công D điều khiển xe mô tô biển số 54M2 – 6273 chở Nguyễn Trường S đem theo 01 bình xịt hơi cay mini đến địa bàn tỉnh Bình Dương để thăm bạn của Sơn. Trên đường đi, S nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên rủ D tìm tiệm tạp hóa bên đường không có người trông coi thì dừng xe cho S vào tìm tài sản có giá trị lấy trộm, chia nhau tiêu xài, D đồng ý. Khoảng 14 giờ cùng ngày, S, D đi đến tiệm tạp hóa Huỳnh Giao thuộc khu phố 2, thị trấn Phước Vĩnh, huyện Phú Giáo do ông Nguyễn Văn M làm chủ. Thấy tiệm tạp hóa không có người trông coi, D dừng xe lại đứng bên ngoài cảnh giới cho S lén lút đi vào tiệm tạp hóa tìm tài sản có giá trị để trộm. Khi S đi vào khu vực quầy tính tiền của tiệm tạp hóa, thấy một cái bàn, phía dưới, bên phải có nhiều hộc bàn, nghĩ bên trong hộc bàn có tiền nên S ngồi xuống định kéo hộc bàn ra để tìm tài sản thì bị ông M phát hiện, bắt quả tang báo Công an thị trấn Phước Vĩnh đến giải quyết. Qua kiểm tra hộc bàn nơi S định lục tìm tài sản, phát hiện trong hộc bàn này có số tiền 6.350.000 đồng, cơ quan Công an đã thu giữ.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo thu giữ:

- Số tiền 6.350.000 đồng, đây là tài sản của ông Nguyễn Văn M. Ngày 14/5/2017, Cơ quan điều tra đã giao trả số tiền này cho ông Nguyễn Văn M.

- 01 bình xịt hơi cay mini màu đỏ, trên bình có ghi dòng chữ “PRDSECURE”.

- 01 Card điện thoại di động mạng Vinaphone trị giá 50.000 đồng; 01 Card điện thoại di động mạng Mobiphone trị giá 20.000 đồng; 01 Card điện thoại di động mạng Viettel trị giá 20.000 đồng; 03 Card điện thoại di động mạng Vietnamobile mỗi Card trị giá 20.000 đồng; số tiền 190.000 đồng. Đây là tài sản cá nhân của Nguyễn Trường S không liên quan đến việc phạm tội.

- 01 xe mô tô biển số 54M2 – 6273. Đây là xe ông Nguyễn Văn T ủy quyền cho ông Nguyễn Thanh B, ông B tiếp tục ủy quyền cho ông Lê Văn T, ông Lê Văn T bán lại cho ông Nguyễn Đức T là đại diện theo ủy quyền của hộ kinh doanh Phát Minh. Sau đó, ông Nguyễn Văn Đ mua lại chiếc xe này của hộ kinh doanh Phát Minh nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 13/5/2017, ông Đ cho Nguyễn Trường S mượn xe làm phương tiện đi lại nhưng không biết S dùng làm phương tiện phạm tội. Ngày 13/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã giao trả lại chiếc xe mô tô biển số 54M2 – 6273 cho ông Đ.

Hành vi của Trần Công D chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 76/QĐ-XPVPHC ngày 13/6/2017 đối với Trần Công D về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Cáo trạng số 41/QĐ-KSĐT ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Trường S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 138; điểm g, p khoản 1, Điều 46, Điều 18, Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trường S từ 04 (bốn) tháng đến 06 (sáu) tháng tù.

Bị cáo S cho rằng Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 138 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại Nguyễn Văn M đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn Đ cho bị cáo S mượn xe nhưng không biết việc bị cáo S sử dụng vào việc phạm tội, đã nhận lại xe mô tô biển số 54M2-6273 và không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trường S đã khai nhận. Do muốn có tiền tiêu xài nên khoảng 14 giờ ngày 13/5/2017, bị cáo S cùng D đi đến tiệm tạp hóa Huỳnh Giao thuộc khu phố 2, thị trấn Phước Vĩnh, huyện Phú Giáo do ông Nguyễn Văn M làm chủ. Thấy tiệm tạp hóa không có người trông coi, D dừng xe lại đứng bên ngoài cảnh giới cho S lén lút đi vào tiệm tạp hóa tìm tài sản có giá trị để trộm. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người thực hành và lỗi cố ý trực tiếp. Về nhận thức bị cáo biết việc lén lút trộm cắp tài sản thuộc sở hữu của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã có một tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, lại có hành vi trộm cắp tài sản nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

[4] Như vậy, Cáo trạng số 41/QĐ-KSĐT ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Trường S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 138 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Tội phạm do bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây hậu quả, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội chưa đạt là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, p khoản 1, Điều 46, Điều 18, Điều 52 Bộ luật Hình sự để giảm

một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Xét mức hình phạt như Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Nguyễn Trường S là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối tượng Trần Công D là người cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với bị cáo Nguyễn Trường S chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 76/QĐ-XPVPHC ngày 13/6/2017 đối với Trần Công D về hành vi “Trộm cắp tài sản” là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Văn M đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về việc xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển số 54M2 – 6273 của ông Nguyễn Văn Đ cho Nguyễn Trường S mượn xe làm phương tiện đi lại nhưng không biết bị cáo S dùng làm phương tiện phạm tội. Ngày 13/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã giao trả lại chiếc xe mô tô biển số 54M2 – 6273 cho ông Nguyễn Văn Đ, ông Đ không yêu cầu gì thêm. 01 bình xịt hơi cay mini màu đỏ, trên bình có ghi dòng chữ “PRDSECURE”, đây là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. 01 Card điện thoại di động mạng Vinaphone trị giá 50.000 đồng; 01 Card điện thoại di động mạng Mobiphone trị giá 20.000 đồng; 01 Card điện thoại di động mạng Viettel trị giá 20.000 đồng; 03 Card điện thoại di động mạng Vietnamobile mỗi Card trị giá 20.000 đồng; số tiền 190.000 đồng. Đây là tài sản cá nhân của Nguyễn Trường S không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Trường S.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường S phạm tội “Trộm cắp tài sản” (Chưa đạt).

2. Về hình phạt:

Áp khoản 1, Điều 138; điểm g, p khoản 1, Điều 46; Điều 18, Điều 52 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường S 05 (năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/5/2017.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Văn M đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41, Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 bình xịt hơi cay mini màu đỏ, trên bình có ghi dòng chữ “PRDSECURE”.

Trả cho bị cáo Nguyễn Trường S: 01 Card điện thoại di động mạng Vinaphone trị giá 50.000 đồng; 01 Card điện thoại di động mạng Mobiphone trị giá 20.000 đồng; 01 Card điện thoại di động mạng Viettel trị giá 20.000 đồng; 03 Card điện thoại di động mạng Vietnamobile mỗi Card trị giá 20.000 đồng; số tiền 190.000 đồng. (Theo biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo ngày 19/7/2017).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 98, 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc: Bị cáo Nguyễn Trường S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND huyện Phú Giáo; (1)
- Công an huyện Phú Giáo; (2)
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo; (1)
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- Phòng PV27; (1)
- Những người tham gia tố tụng; (8)
- Lưu hồ sơ, VP. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Quế